

Bản án số: 06/2020/HS-PT
Ngày 07/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Minh Châu.

2. Ông Phạm Tấn Tài.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 225/2019/TLPT-HS ngày 27/12/2019 đối với bị cáo Trần Quốc Q và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Trần Quốc Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố XL, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Trần Quốc Q, sinh ngày 01/01/1987; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: số 299, đường HN, ấp SB, thị trấn SN, huyện ST, tỉnh An Giang. Tạm trú: Tổ 137, khóm TĐ8, phường PM, thành phố XL, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Cha: Trần Văn L, sinh năm 1946; Mẹ: Lê Thị N, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Đ (chết); Có 01 con sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2019 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án còn có các bị cáo Trần Minh T, Lê Quốc T1, Đỗ Hoàng S, Võ Hữu L, Nguyễn Anh T2 không kháng cáo)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch trấn áp tội phạm về ma túy tại các điểm karaoke trên địa phận thành phố XL, các ngày 31 tháng 12 năm 2018 và 01 tháng 01 năm 2019,

lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh An Giang và Công an thành phố XL tiến hành kiểm tra các điểm karaoke phát hiện nhiều đối tượng đem chất ma túy đến đây để bán, cụ thể như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 31 tháng 12 năm 2018, kiểm tra điểm karaoke Giải trí 77, tổ 10, khóm 3, phường LM, thành phố XL lực lượng Công an phát hiện Nguyễn Anh T2 cất giấu 04 viên nén hình tròn nhiều màu, 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước bên phải và phía sau bên trái, T2 khai là chất ma túy mang theo để bán nên Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ vật chứng và các tài sản cá nhân của T2.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2018, kiểm tra điểm karaoke T3, phường XM, thành phố XL phát hiện Võ Hữu L cất giấu 7,5 viên nén màu xanh và 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước bên phải; L khai là chất ma túy mang theo để bán nên Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ vật chứng và các tài sản cá nhân của L.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2018, kiểm tra điểm karaoke Sam, khóm TĐ, phường XĐ, thành phố XL phát hiện Đỗ Hoàng S cất giấu 10 viên nén hình tam giác màu xanh và 03 gói nylon trong suốt chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước bên phải, S khai là chất ma túy mang theo để bán nên Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ vật chứng và các tài sản cá nhân của S.

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 01 tháng 01 năm 2019, kiểm tra điểm karaoke Giải trí 77, tổ 10, khóm 3, phường LM, thành phố XL phát hiện Lê Quốc T1 cất giấu 21 viên nén và 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước và phía sau bên phải. Lúc này, Quốc T1 còn lấy 03 viên nén màu xanh và 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng trong túi nhỏ của quần phía trước bên phải giao nộp cho Công an, Quốc T1 khai là chất ma túy mang theo để bán nên Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ vật chứng và các tài sản cá nhân của Quốc T1.

Qua điều tra, Đỗ Hoàng S, Võ Hữu L, Nguyễn Anh T2 khai các viên nén và tinh thể màu trắng bị Công an phát hiện thu giữ như nêu trên là chất ma túy do S, L, Anh T2 mua của Trần Minh T đem đến các điểm karaoke để bán nhưng chưa bán được thì phát hiện thu giữ. Riêng Lê Quốc T1 khai các viên nén và tinh thể màu trắng thu giữ của Quốc T1 khi bị bắt là của Trần Quốc Q đưa cho Quốc T1 đem đi bán nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện thu giữ.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01 tháng 01 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Hữu L tại phòng số 1, nhà trọ Y, khóm KB3, phường KB, thành phố XL phát hiện thu giữ 0,5 viên nén màu xanh, 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và tài sản của L.

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 01 tháng 01 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang bắt Trần Minh T và ra Lệnh giữ người trong

trường hợp khẩn cấp; khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại căn hộ số 414, chung cư HHHB, phường HM, thành phố XL phát hiện thu giữ 1,5 viên nén màu xanh để ở cặp vách phía sau cánh cửa phòng thứ 2 và tài sản của T.

Khoảng 05 giờ 55 phút ngày 01 tháng 01 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang bắt Trần Quốc Q và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; khám xét khẩn cấp chỗ ở Q tại tổ 137, khóm TĐ8, phường PM, thành phố XL phát hiện thu giữ trên vách tường trong bếp có 02 viên nén màu xanh và tài sản của Q.

Các kết luận giám định số 05/KLGT-PC09(MT), số 06/KLGT-PC09(MT) ngày 06 tháng 01 năm 2019, số 07/KLGT-PC09(MT), số 08/KLGT-PC09(MT) ngày 07 tháng 01 năm 2019, số 09/KLGT-PC09(MT), số 11/KLGT-PC09(MT) ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định như sau:

- Hộp kí hiệu số 1 được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: **Nguyễn Anh T2**, Nguyễn Vũ L1, Trịnh Bảo Th, bên trong có: 02 viên nén hình tròn màu xanh lá cây có chữ LV, 01 viên nén hình tròn màu xanh dương có chữ LV, 01 viên nén hình tam giác màu xanh lá cây có chữ EA7; gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,4186g, loại: MDMA.

- Hộp kí hiệu số 2 được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: **Nguyễn Anh T2**, Nguyễn Vũ L1, Trịnh Bảo Th, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4304g, loại: Ketamine.

- Hộp kí hiệu 1 được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Thái Thị H, Trịnh Bảo Th, **Lê Quốc T1**, bên trong có:

+ 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,7259g, loại: Ketamine.

+ 01 viên nén hình tam giác màu xanh lá cây có chữ EA7, 13 viên nén hình tròn màu xanh dương có chữ LV gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,7646g, loại: MDMA.

- Hộp kí hiệu 2 được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Thái Thị H, Trịnh Bảo Th, **Lê Quốc T1**, bên trong có:

+ 07 viên nén hình tam giác màu xanh lá cây có chữ EA7 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,8373g, loại: MDMA.

+ 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8779g, loại: Ketamine.

- Hộp được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thanh T3, Cao Văn Đ, **Lê Quốc T1**, bên trong có:

+ 03 viên nén hình tròn màu xanh dương có chữ LV gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,0153g, loại MDMA.

+ 01 gói nylon chứa tinh thể trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2424g, loại: Methamphetamine.

- Hộp được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Dương Văn T4, Cao Văn M, **Võ Hữu L**, bên trong có:

+ 07 viên nén hình tròn màu xanh lá cây có chữ LV và một phần viên nén màu xanh lá cây, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,5349g, loại: MDMA.

+ 02 gói nylon chứa tinh thể trắng và hộp kí hiệu “01” được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Dương Văn T4, Đào Bảo T5, **Võ Hữu L** bên trong có 01 gói nylon đựng một phần viên nén màu xanh dương, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,9741g, loại: Ketamine.

- Hộp kí hiệu 02 được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Dương Văn T4, Đào Bảo T5, **Võ Hữu L**, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1728g, loại: Methamphetamine.

- 01 hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thanh T3, Đặng Quốc H2, **Đỗ Hoàng S**, bên trong có:

+ 10 viên nén hình tam giác màu xanh lá cây có chữ EA7 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,9131g, loại: MDMA.

+ 03 gói nylon chứa tinh thể trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2534g, loại: Ketamine.

- 01 hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Thái Thị Cẩm H, Trần Minh T6, **Trần Quốc Q**, bên trong có 02 viên nén màu xanh lá cây gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4265g, loại: MDMA.

- 01 hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Quyết T7, Nguyễn Minh Thị Tuyết H3, **Trần Minh T**, bên trong có 01 viên nén màu xanh có chữ Chupa Chup và 01 phần viên nén màu xanh, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6189g, loại: Ketamine.

Ngày 07 tháng 01 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang chuyển giao vụ việc trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố XL để điều tra theo quy định pháp luật.

Các Kết luận giám định số 34/KLGT-PC09(KT), 35/KLGT-PC09(KT), 36/KLGT-PC09(KT), 37/KLGT-PC09(KT) ngày 26 tháng 4 năm 2019, số 38/KLGT-PC09(KT) ngày 27 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định:

- Xe mô tô biển số 67B2-138.89 có số khung 390218, số máy 0374614 (thu của Võ Hữu L) không bị đục sửa.

- Xe mô tô biển số 67B2-157.15 có số khung 381700, số máy 2379939 (thu của Đỗ Hoàng S) không bị đục sửa.

- Xe mô tô biển số 67K9-8340 có số khung 003124, số máy 003124 (thu của Nguyễn Anh T2) không bị đục sửa.

- Xe mô tô biển số 94B1-128.56 có số khung 019845, số máy 2019845 (thu của Lê Quốc T1) không bị đục sửa.

- Xe mô tô biển số 67M1-393.63 có số khung 584505, số máy 1585599 (thu tại chỗ ở của Trần Quốc Q) không bị đục sửa.

Các phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 10 tháng 4 năm 2019, ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang, ghi nhận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 67B2-138.89, số khung 390218, số máy 0374614, chủ xe Trần Khắc Qu.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario biển số 67B2-157.15, số khung 381700, số máy 2379939, chủ xe Trần Thị Hồng Th.

- Xe mô tô nhãn hiệu Espero biển số 67K9-8340, số khung 003124, số máy 003124, chủ xe Phan Văn L.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ biển số 94B1-128.56, số khung 126016, số máy 5126155, chủ xe Lê Văn H4.

- Xe mô tô có số khung 019845, số máy 2019845 không tìm thấy dữ.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario biển số 67M1-393.63, số khung 584505, số máy 585599, chủ xe Trịnh Thị Kim H5.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố XL, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Q, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2019.

Án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Minh T 07 năm tù, Lê Quốc T1 6 năm 6 tháng tù, Đỗ Hoàng S 6 năm tù, Võ Hữu L 6 năm tù, Nguyễn Anh T2 6 năm tù, các bị cáo trên không kháng cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm xử còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/12/2019, bị cáo Trần Quốc Q có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Quốc Q vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chết, cha mẹ già, con còn nhỏ không ai chăm sóc.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi, vai phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, có thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Quốc Q nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận nhiều lần đưa ma túy cho Lê Quốc T1 và Nguyễn Anh T2 bán cho những người nghiện, bị cáo trả tiền công cho Quốc T1, Anh T2 từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/lần. Riêng số ma túy mà Quốc T1 đem đến Karaoke 77 để bán và bị bắt giữ là không phải của bị cáo, do sợ xử phạt mức án nặng, nên bị cáo chỉ thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai nhận ban đầu, lời khai của Quốc T1 và Anh T2 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Trần Quốc Q, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến trật tự xã hội, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn

bất chấp và cố ý thực hiện. Chỉ vì muốn có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động, bị cáo Q đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện sử dụng, nhiều lần đưa, bán ma túy cho Quốc T1 và Anh T2 để thu lợi bất chính đến khi bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “ phạm tội 02 lần trở lên”, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng đắn, đầy đủ toàn diện tính chất mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Trần Quốc Q 08 năm tù là phù hợp, thỏa đáng. Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt tù mà án sơ thẩm tuyên phạt. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; tự thú những lần phạm tội trước đó, do bị cáo không thành khẩn khai nhận tội, nên không được cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ này; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội; chưa có tiền án, tiền sự; vợ chết do bị sát hại trong một vụ án khác; con còn nhỏ; hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Quốc Q, xin giảm nhẹ hình phạt.

Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2019.

Bị cáo Trần Quốc Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

-VKSND tỉnh An Giang;

-VKSND TP. XL;

-TAND TP. XL;

-CQCSĐT TP. XL;

-Chi cục Thi hành án dân huyện TP. XL;

-Bị cáo;

-Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;

-Tòa Hình sự;

-PV 06 - Công an tỉnh An Giang;

-Sở Tư pháp An Giang;

-Văn phòng;

-Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn